

Biểu mẫu 05

UBND PHƯỜNG THỚI HOÀ
TRƯỜNG TIỂU HỌC DUY TÂN

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của trường tiểu học, HKI năm học 2025 – 2026

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Điều kiện tuyển sinh	Tất cả HS trong độ tuổi thường trú và tạm trú ở khu 6 (trừ các tổ 6,7)	Tất cả HS trong độ tuổi thường trú và tạm trú ở khu 6 (trừ các tổ 6,7) và hoàn thành chương trình lớp 1	Tất cả HS trong độ tuổi thường trú và tạm trú ở khu 6 (trừ các tổ 6,7) và hoàn thành chương trình lớp 2	Tất cả HS trong độ tuổi thường trú và tạm trú ở khu 6 (trừ các tổ 6,7) và hoàn thành chương trình lớp 3	Tất cả HS trong độ tuổi thường trú và tạm trú ở khu 6 (trừ các tổ 6,7) và hoàn thành chương trình lớp 4
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	35 tuần, Theo CTGDPT 2018	35 tuần, Theo CTGDPT 2018	35 tuần, Theo CTGDPT 2018	35 tuần, Theo CTGDPT 2018	35 tuần, Theo CTGDPT 2018
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	- Nhà trường sẽ thông báo kết quả giáo dục học tập, năng lực và phẩm chất của HS theo từng học kì; gia đình phải liên hệ thường xuyên với GVCN, với BGH để cùng phối hợp giáo dục HS. - HS phải thực hiện đầy đủ 5 nhiệm vụ của một HS tiểu học, chấp hành đầy đủ nội quy của nhà trường.				
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	- Trong năm học, nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khoá, các buổi sinh hoạt đội, tổ chức các hoạt động vệ sinh, thăm nhà lưu niệm hay thăm viếng bia tưởng niệm và các hoạt động khác để giáo dục toàn diện cho học sinh.				
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	- Cuối năm học, tất cả HS đều được đánh giá phẩm chất và năng lực. Đa số HS đều đạt được Chuẩn kiến thức-Kĩ năng theo quy định của từng khối lớp, phần đầu có 98 % lên lớp và 100% học sinh lớp 5 được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học.				
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	- Cuối năm học > 98 % số học sinh có đủ kiến thức, kĩ năng để tiếp tục theo học các lớp trên.				

Thới Hòa, ngày 14 tháng 01 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

Trịnh Thị Hạnh

UBND PHƯỜNG THỚI HOÀ
TRƯỜNG TIỂU HỌC DUY TÂN

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế,
HKI Năm học 2025 – 2026**

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	2301	548	467	449	476	361
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	2301	548	467	449	476	361
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất	2301	548	467	449	476	361
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	988	257	170	189	220	152
2	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	1245	241	286	255	254	209
3	Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)	68	50	11	5	2	0
IV	Số học sinh chia theo kết quả học tập	2301	548	467	449	476	361
1	Hoàn thành xuất sắc (tỷ lệ so với tổng số)	525	175	90	103	80	77
2	Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)	463	82	80	86	140	75
3	Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	1245	241	286	255	254	209
4	Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	68	50	11	5	2	0
V	Tổng hợp kết quả cuối năm						
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)						
a	Trong đó: HS được khen thưởng cấp trường (tỷ lệ so với tổng số)						
b	HS được cấp trên khen thưởng (tỷ lệ so với tổng số)						
2	Ở lại lớp (tỷ lệ so với tổng số)						

Thới Hòa, ngày 14 tháng 01 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

Trịnh Thị Hạnh